

BÁO CÁO PHÂN TÍCH VÀ LẬP BẢN ĐỒ ĐỐI TƯỢNG MỤC TIÊU

CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG NÂNG CAO NHẬN
THỨC CỘNG ĐỒNG VỀ CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG



2024

Báo cáo này do liên danh gồm Art Times, Công ty Cổ phần Truyền hình Cáp Hà Nội (Hà NộiCab) và Công ty Tư vấn Đầu tư Năng lượng và Môi trường (E3 Việt Nam) thực hiện theo hợp đồng đã ký kết với UNOPS (Văn phòng Dịch vụ Dự án Liên Hợp Quốc). Báo cáo không nhất thiết phản ánh quan điểm của UNOPS, những người được đề cập trong lời cảm ơn hoặc trích dẫn.

Nội dung của báo cáo này không được phép sao chép toàn bộ hoặc một phần, phân phối dưới bất kỳ hình thức nào cho tổ chức hoặc cá nhân khác mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của cả liên danh và UNOPS.

Liên danh không chịu trách nhiệm pháp lý về tổn thất hoặc thiệt hại phát sinh từ nội dung, quan điểm được trình bày trong báo cáo đối với bất kỳ bên thứ ba nào.

LỜI CẢM ƠN

CÁC ĐỐI TÁC CHÍNH

Đối tác Chuyển dịch Năng lượng Đông Nam Á, Văn phòng Dịch vụ Dự án của Liên Hợp Quốc

Tầng 14, 208 Tòa nhà Lumphini số 208 Wireless Road, Bangkok 10330, Thái Lan

+66 988 321 614

etp@unops.org

<https://www.energytransitionpartnership.org/>

Vụ Kinh tế Công nghiệp, Dịch vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Việt Nam

6B Hoàng Diệu, Quán Thánh, Ba Đình Hà Nội, Việt Nam

<https://www.mpi.gov.vn/>

NHÓM THỰC HIỆN

Trưởng nhóm và Tác giả chính: Hoàng Dự

Chuyên gia: TS. Natalia Nikokosheva, TS Lê Thành Ý, Ths Trần Văn Tùng, Ths Nguyễn Thị Hải Yến, Ths Phạm Ngọc Thắng, Nguyễn Minh Phong

Nhóm thực hiện xin gửi lời cảm ơn tới sự hỗ trợ từ *Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI)* và *Đối tác Chuyển dịch năng lượng Đông Nam Á (ETP)*.

Đặc biệt, chúng tôi xin chân thành cảm ơn các ý kiến chỉ đạo từ: Ông Lê Tuấn Anh, Vụ trưởng Vụ Kinh tế Công nghiệp, Dịch vụ; Ông Phạm Minh Hùng, Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế Công nghiệp, Dịch vụ; ông Nguyễn Mạnh Sơn, Trưởng Nhóm Điện thuộc Vụ Kinh tế Công nghiệp, Dịch vụ; và Ths Nguyễn Ngọc Thủy, Điều phối viên Quốc gia ETP. Ngoài ra, chúng tôi cũng gửi lời cảm ơn tới các ý kiến đóng góp quý báu từ PGS.TS Phùng Chí Sỹ (Giám đốc Trung tâm Công nghệ Môi trường kiêm Phó Chủ tịch Hiệp hội bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam phía Nam), TS Lê Xuân Nghĩa (Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách Tài chính và Tiền tệ Quốc gia), TS Lê Doãn Hợp (Nguyên Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông), TS Nguyễn Sĩ Dũng (Nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội), TS Lê Đăng Doanh (Nguyên Giám đốc Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung Ương), ông Hoàng Hữu Lượng (Nguyên Vụ trưởng Vụ Báo chí), ông Nguyễn Anh Tuấn (Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng thư ký Hiệp hội Năng lượng Việt Nam), và các cơ quan báo chí Trung ương, Hà Nội và TP Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG

Giới thiệu	16
Bối cảnh của dự án.....	18
Vai trò, hình thức và loại hình giao tiếp	20
Phương pháp luận	24
Quy trình thu thập dữ liệu và các thông số chính.....	24
Phương pháp và thông số phân tích dữ liệu.....	28
Những phát hiện đáng chú ý từ các hội thảo tham vấn	29
Sự tham gia thực tế và sẵn sàng tham gia	30
Kiến thức và sở thích về các chủ đề chuyển đổi năng lượng	31
Mục tiêu đề xuất cho chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng.....	34
Nền tảng truyền thông được đề xuất	35
Sẵn sàng thay đổi hành vi thông qua giao tiếp	36
Thông tin chi tiết từ các cuộc thảo luận về luồng tự do.....	37
Khuyến nghị chung.....	40
Những phát hiện đáng chú ý từ khảo sát toàn quốc.....	43
Đặc điểm nhân khẩu - xã hội	44
Sự tham gia thực tế và sẵn sàng tham gia	44
Kiến thức và sở thích về các chủ đề chuyển đổi năng lượng	46
Tùy chọn nội dung trong các chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng.....	52
Các kênh truyền thông được sử dụng thường xuyên	55
Rào cản ảnh hưởng đến việc tiếp cận thông tin liên quan đến chuyển đổi năng lượng	58
Những phát hiện chính từ hội thảo tham vấn và khảo sát.....	62
Lập bản đồ và phân tích đối tượng cũng như các chiến lược chuyển tiếp	69



Tóm tắt chung

Quá trình chuyển đổi năng lượng của Việt Nam không chỉ hướng đến yếu tố môi trường bền vững, mà còn cả an sinh xã hội và nâng cao nhận thức cộng đồng thông qua việc đảm bảo sự tham gia toàn diện của người dân. Theo đó, cách tiếp cận công bằng và bình đẳng đóng vai trò quan trọng đảm bảo lợi ích bao trùm, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực đối với các cá nhân và cộng đồng. Việc chính phủ tập trung ưu tiên vào cách tiếp cận này nhấn mạnh tầm quan trọng đảm bảo lợi ích mang tính công bằng, bền vững trong quá trình chuyển đổi năng lượng.

Hiện Việt Nam đang phải đối mặt với một số thách thức trong quá trình chuyển dịch năng lượng, bao gồm việc hài hòa mục tiêu về phát triển kinh tế xanh với các hoạt động sử dụng nhiên liệu hóa thạch hiện hữu, cũng như xóa bỏ những quan niệm chưa đúng và cách tiếp cận có phần còn bị động trong chuyển dịch năng lượng. Điều này đòi hỏi phải kết hợp vai trò đồng bộ của chính sách và khuyến khích sự tham gia tích cực của người dân. Đồng thời, duy trì vai trò của cộng đồng và chiến lược lấy con người làm trung tâm có ý nghĩa quan trọng để đạt được các mục tiêu về phát triển kinh tế xã hội.

Hiện nay, việc tiếp cận thông tin liên quan đến năng lượng giữa các thành phần trong xã hội còn chưa đồng đều, qua đó cần có chương trình truyền thông chủ động. Các chiến lược truyền thông phù hợp sử dụng ngôn ngữ dễ tiếp cận và cách tiếp cận chiến dịch bao trùm là điều cần thiết để đảm bảo mọi thành phần trong xã hội Việt Nam được hưởng lợi một cách công bằng từ các hoạt động sử dụng năng lượng bền vững.

Dự án hỗ trợ kỹ thuật "**Chương trình truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về chuyển dịch năng lượng**", thuộc chương trình hợp tác giữa Chương trình Đối tác Chuyển dịch Năng lượng Đông Nam Á (ETP) và Vụ Kinh tế Công nghiệp, Dịch vụ (DISE), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI), nhằm mục đích nâng cao nhận thức của người dân liên quan đến quá trình chuyển dịch năng lượng. Liên danh gồm Thời báo Văn học Nghệ thuật (Art Times), Công ty Cổ phần Truyền hình Cáp Hà Nội (HanoiCab) và Công ty Tư vấn Đầu tư Năng lượng và Môi trường (E3 Việt Nam) được chọn làm đối tác thực hiện hỗ trợ kỹ thuật này.

Để đảm bảo hiệu quả của chương trình truyền thông, chúng tôi đã tiến hành lập bản đồ và phân tích toàn diện các đối tượng mục tiêu. Quá trình này nhằm đảm bảo các chiến lược triển khai phù hợp với nhu cầu và ưu tiên của từng nhóm mục tiêu khác nhau. Thông qua việc hiểu rõ đặc thù của từng nhóm đối tượng mục tiêu, chúng tôi sẽ lên kế hoạch triển khai chương trình truyền thông một cách hiệu quả, hướng đến việc truyền tải thông điệp phù hợp, cách thức giải quyết các rào cản và thúc đẩy hỗ trợ cho các sáng kiến năng lượng tái tạo từ nhiều bên, bao gồm chính phủ, khu vực tư nhân, cộng đồng và khu vực công.



Chúng tôi đã tổ chức hai hội thảo tham vấn tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như khảo sát trên toàn quốc để thu thập thông tin chi tiết. Quá trình này đã thu hút sự tham gia tích cực của các bên liên quan và đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo thành công của chương trình truyền thông trong giai đoạn triển khai.

1. **Hội thảo tư vấn:** Khuôn khổ chương trình có bao gồm các cuộc thảo luận và khảo sát tương tác nhằm xác định các rào cản và ưu tiên đối với các chương trình truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về chuyển đổi năng lượng. Những đại biểu tham gia hội thảo, bao gồm đại diện cơ quan chính phủ, giới học thuật, khu vực tư nhân, báo chí và hiệp hội... đều rất tích cực trong việc chia sẻ quan điểm và đề xuất về quá trình chuyển dịch năng lực, bao gồm cả vấn đề truyền thông.
2. **Khảo sát:** Chúng tôi đã tiến hành khảo sát ở quy mô toàn quốc, nhận được 516 phản hồi, góp phần hiểu rõ hơn nhận thức của người dân, những vướng mắc và mức độ quan tâm đến chuyển dịch năng lượng. Cách tiếp cận định lượng này mang tính bổ sung cho những hiểu biết định tính được ghi nhận từ các hội thảo, mang đến cái nhìn toàn diện về cảm nhận của công chúng, cũng như sự sẵn sàng tham gia các sáng kiến năng lượng tái tạo.

Quá trình tham vấn và khảo sát xoay quanh các nội dung sau:

- i. Quan điểm và thái độ của người dân liên quan đến các sáng kiến chuyển dịch năng lượng
- ii. Mức độ quan tâm trong việc tham gia sáng kiến chuyển dịch năng lượng sau chương trình
- iii. Kiến thức về lĩnh vực năng lượng
- iv. Chủ đề ưa thích
- v. Thói quen sử dụng truyền thông
- vi. Cách thức trình bày ưa thích
- vii. Đối tượng mục tiêu được đề xuất
- viii. Kỳ vọng về chương trình truyền thông nâng cao nhận thức
- ix. Rào cản tiếp thu thông tin

Liên quan đến phân tích dữ liệu, chúng tôi đã phân loại các kết quả dựa trên những nội dung này để thiết kế chương trình truyền thông cộng đồng. Ngoài ra, chúng tôi phân tầng dữ liệu theo giới tính (nam và nữ) để xác định xem giới tính có ảnh hưởng đến hành vi và ưu tiên của cá nhân liên quan đến thói quen sử dụng truyền thông và chuyển đổi năng lượng hay không. Phân tích của chúng tôi cho thấy giới tính không ảnh hưởng lớn đến hành vi của những người tham gia nghiên cứu. Do đó, việc phân rõ giới tính trong quá trình thiết kế chương trình truyền thông là không cần thiết.

Từ các hội thảo tham vấn và khảo sát, chúng tôi rút ra những phát hiện chính sau:

QUAN ĐIỂM VÀ THÁI ĐỘ CỦA NGƯỜI DÂN LIÊN QUAN ĐẾN CÁC SÁNG KIẾN CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG

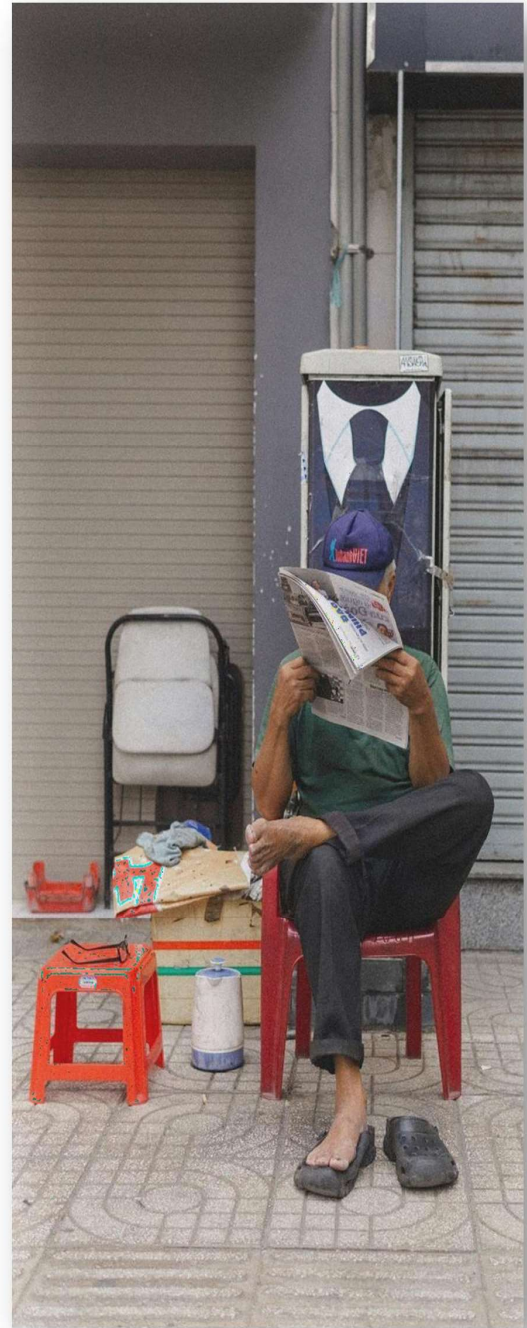
Các đại biểu tham gia hội thảo đã trình bày quan điểm về lợi ích của năng lượng tái tạo, đồng thời xác định sự cần thiết phải tiếp tục hoàn thiện thể chế và phát triển cơ sở hạ tầng nhằm thúc đẩy quá trình chuyển dịch năng lượng. Cuộc khảo sát cho thấy công chúng chưa hoàn toàn hiểu rõ các khái niệm chuyển dịch năng lượng chuyển dịch năng lượng. Do đó cho thấy sự cần thiết phải nâng cao nhận thức của người dân.

MỨC ĐỘ QUAN TÂM THAM GIA CÁC SÁNG KIẾN CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG SAU CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG

Duy trì sự quan tâm của công chúng sau khi kết thúc chương trình truyền thông phụ thuộc vào việc truyền tải hiệu quả thông điệp về các lợi ích về kinh tế cũng như tác động lâu dài. Những câu chuyện thành công và trường hợp điển hình được đánh giá là những động lực thúc đẩy hiệu quả, cho dù một bộ phận người dân cho rằng họ vẫn cần thêm các thông tin trước khi đưa ra quyết định.

Kiến thức về năng lượng

Các ý kiến tham vấn tại hội thảo và kết quả khảo sát đều nhấn mạnh sự cần thiết phải tiếp tục nâng cao kiến thức của các đối tượng mục tiêu và công chúng, đặc biệt là về các khung chính sách và công nghệ năng lượng tái tạo. Điều này đòi hỏi các giải pháp truyền thông có mục tiêu nhằm cung cấp hiệu quả các thông tin hữu ích và hỗ trợ chính quyền đưa ra quyết sách hiệu quả.



Bảng dưới đây cung cấp thông tin phân tích và phân loại đối tượng chi tiết dựa trên các thông số chính. Phân tích toàn diện này nhằm cung cấp thông tin cho việc lên kế hoạch và thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng phù hợp với nhu cầu và sở thích cụ thể của từng nhóm đối tượng mục tiêu. Thông qua việc hiểu rõ và giải quyết những thách thức và xác định được ưu tiên đặc thù của từng nhóm đối tượng khác nhau, chúng tôi có thể nâng cao hiệu quả chương trình truyền thông và tinh chỉnh nội dung chương trình phù hợp. Quá trình lập bản đồ đối tượng cũng góp phần tăng mức độ tương tác và nhận thức của người dân với chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng.

Bảng tổng hợp phân tích đối tượng mục tiêu

Thông số	Các cơ quan chính phủ	Doanh nghiệp tư nhân	Người có ảnh hưởng trong cộng đồng	Cơ sở giáo dục	Truyền thông, báo chí	Công chúng
Đặc trưng	Bao gồm các quan chức chính phủ các cấp từ TƯ tới địa phương.	Bao gồm các tập đoàn lớn, doanh nghiệp vừa và nhỏ và các công ty khởi nghiệp.	Những nhân vật có ảnh hưởng trong cộng đồng địa phương	Trường học, cao đẳng và đại học	Phóng viên, nhà báo làm việc trong các cơ quan báo chí	Các thành phần đa dạng trong xã hội với mức độ quan tâm và hiểu biết khác nhau về chuyển dịch năng lượng.
Nhận thức hiện tại	Cần tăng cường nhận thức và nắm rõ các chính sách liên quan đến năng lượng trong các cơ quan chính phủ, đặc biệt là cấp địa phương.	Hạn chế về nhận thức khiến việc áp dụng rộng rãi các thực hành bền vững về chuyển dịch năng lượng còn hạn chế.	Ghi nhận mức độ gia tăng về nhận thức, nhưng vẫn đối mặt với hạn chế về môi trường pháp lý và cơ sở hạ tầng.	Tăng mức độ quan tâm đến năng cao kiến thức về năng lượng tái tạo nhưng đòi hỏi phải có chương trình giảng dạy mang tính hệ thống và toàn diện.	Mức độ kiến thức khác nhau về các khía cạnh trong chuyển dịch năng lượng; tần suất đưa tin bài không nhất quán do phụ thuộc vào xu hướng thông tin từng thời điểm	Đa số chưa tham gia vào các sáng kiến chuyển dịch năng lượng; một bộ phận không nhỏ chưa hiểu rõ về khái niệm chuyển dịch năng lượng.

Mức độ quan tâm tham gia	Cần thông tin rõ ràng, cụ thể về lợi ích trong ngắn, dài hạn và cơ hội kinh tế để duy trì mức độ quan tâm trong dài hạn.	Làm nổi bật lợi ích tài chính và mô hình hoạt động có thể thúc đẩy việc áp dụng rộng rãi hơn các giải pháp năng lượng tái tạo.	Yếu tố về sức khỏe và môi trường như giảm ô nhiễm không khí và lợi ích kinh tế từ đảm bảo an ninh năng lượng là mối quan tâm chính.	Duy trì sự tương tác thông qua các chương trình năng cao kiến thức và khuyến khích tham gia vào các dự án chuyển dịch năng lượng.	Quan tâm đến các câu chuyện có liên hệ tới lợi ích cộng đồng, nội dung đặc thù mới mẻ, có tác động lớn trong xã hội	Có xu hướng sẽ tham gia tích cực vào các sáng kiến chuyển dịch năng lượng trong tương lai, nhưng đòi hỏi cần nhiều thông tin hơn để đưa ra quyết định
Kiến thức năng lượng	Cần đào tạo toàn diện về những lợi ích năng lượng tái tạo và hàm ý chính sách liên quan, cùng với những chương trình đào tạo trực quan.	Yêu cầu tập trung chiến lược vào giáo dục và ý nghĩa thực tế của việc chuyển đổi năng lượng đối với hoạt động kinh doanh, ví như chuỗi cung ứng, cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM), tiêu chí ESG	Cần các chương trình giáo dục mục tiêu để nâng cao kiến thức, kỹ năng, từng bước tham gia tích cực vào các sáng kiến chuyển đổi năng lượng	Yêu cầu nền tảng kiến thức, hiểu biết nâng cao để lồng ghép vào các chương trình giáo dục và truyền thông	Cần những thông tin rõ ràng, cô đọng, và cơ hội tiếp cận những nguồn thông tin, báo cáo chuyên sâu, chính xác về những chủ đề liên quan đến chuyển dịch năng lượng	Thu hẹp khoảng cách kiến thức và nâng cao hiểu biết của công chúng là rất quan trọng để tham gia hiệu quả.

Chủ đề ưa thích	Chính sách, quy định, đầu tư và	Đổi mới sáng tạo và công nghệ, phương thức sản xuất hiện đại, quản lý rủi ro kinh doanh, chuỗi cung ứng, tài chính, thương mại	Lợi ích sức khỏe và môi trường, tác động tới cộng đồng, các dự án năng lượng tái tạo cấp địa phương	Năng lượng tái tạo, giáo dục, công nghệ năng lượng sạch, khoa học môi trường, phát triển bền vững	Những câu chuyện mang thông tin, dữ liệu hữu dụng, chủ đề từ góc nhìn nhân sinh, phát triển công nghệ, tác động chính sách	Nguồn năng lượng tái tạo, hiệu quả sử dụng năng lượng, giao thông xanh, thay đổi lối sống, quy định và chính sách
Thói quen sử dụng truyền thông	Các phương tiện truyền thông (TV, phát thanh) đảm bảo phạm vi tiếp cận rộng khắp	Nền tảng kỹ thuật số (mạng xã hội) để tạo các nội dung mang tính thu hút và thúc đẩy tương tác, đối thoại	Phương tiện truyền thông (TV, phát thanh) và các sự kiện sinh hoạt cộng đồng để đảm bảo phạm vi tiếp cận ở cấp địa phương	Nền tảng kỹ thuật số (mạng xã hội, cổng thông tin trực tuyến) dành cho giáo dục tương tác và truyền tải nội dung hấp dẫn	Thường xuyên cập nhật các báo cáo chuyên ngành, thông cáo báo chí, cập nhật thông tin từ nhiều nguồn và truyền thông số	Phương tiện truyền thông (TV, phát thanh) để tiếp cận rộng rãi công chúng, nền tảng kỹ thuật số (mạng xã hội) để thu hút giới trẻ

Các cách thức trình bày nội dung ưa thích	Thông tin rõ ràng, dễ tiếp cận; các trường hợp điển hình; cấu chuyện thành công; kinh nghiệm quốc tế	Những ví dụ điển hình cho thấy lợi ích về tài chính và mô hình hoạt động; các ứng dụng thực tế	Những câu chuyện thành công, có tác động đến cộng đồng, ứng dụng thực tế, nội dung thực quan và tương tác.	Các module học, công cụ tương tác, nghiên cứu trường hợp thực tế, câu chuyện thành công, nội dung thực quan như video và đồ họa thông tin.	Các thông tin dữ liệu ngắn gọn, súc tích, thông cáo báo chí, infographic	Thông tin cơ bản, rõ ràng; những gợi ý thiết thực; chủ đề đa dạng; kinh nghiệm quốc tế; ví dụ thực tế từ cuộc sống, trình bày trực quan
Rào cản tiếp cận thông tin	Thông tin sai lệch; sử dụng thuật ngữ mang tính chuyên môn khó hiểu, dài dòng, thiếu thông tin để tiếp cận	Thiếu tin tưởng vào các công nghệ mới, ngần ngại vì sự phức tạp, khó khăn trong tiếp cận thông tin	Thông tin sai lệch và thuật ngữ kỹ thuật phức tạp dễ tạo ra sự nhầm lẫn, khó hiểu. Hạn chế trong việc tiếp cận thông tin rõ ràng, ngắn gọn	Thiếu chương trình giảng dạy mang tính hệ thống và nguồn lực giành cho giáo dục về năng lượng tái tạo. Thuật ngữ kỹ thuật tạo ra rào cản trong việc tiếp cận, tìm hiểu thông tin	Các chủ đề phức tạp, hạn chế trong việc tiếp cận các nguồn tin đáng tin cậy, hạn chế về nguồn lực, kiến thức, nhân lực trong việc đưa tin chuyên sâu	Khó khăn trong việc tiếp cận thông tin, thiếu thời gian, quan niệm về vấn đề phức tạp, và thiếu sự quan tâm cản trở việc tiếp nhận thông tin.

Chiến lược tương tác	Cung cấp thông tin rõ ràng, minh bạch và hỗ trợ cá nhân hóa. Cung cấp các hướng dẫn chính sách mang tính ngắn gọn, dễ hiểu, súc tích. Tương tác thông qua các nền tảng báo chí chính thống	Sử dụng phương thức truyền thông dựa trên thông tin cụ thể, rõ ràng, nêu bật các lợi ích hữu hình để xây dựng lòng tin và sự ủng hộ. Cung cấp các ví dụ thực tế.	Đơn giản hóa thông tin phức tạp, sử dụng ngôn ngữ đơn giản và cung cấp các ví dụ thực tế. Tương tác thông qua nội dung hướng vào cộng đồng	Phát triển chương trình giáo dục toàn diện và cung cấp các tài nguyên để tiếp cận. Đơn giản hóa các khái niệm phức tạp bằng cách sử dụng các phương tiện trực quan và công cụ tương tác.	Tạo điều kiện tiếp cận phòng vấn chuyên gia, cung cấp các tài liệu dễ hiểu, súc tích cho báo chí, tạo điều kiện tiếp cận các thông tin, dữ liệu độc quyền, tổ chức các khóa đào tạo về chủ đề năng lượng	Cung cấp thông tin rõ ràng, dễ tiếp cận bằng ngôn ngữ đơn giản. Sử dụng kết hợp phương thức truyền thông và truyền thống và kỹ thuật số để tiếp cận nhiều thành phần trong xã hội. Đơn giản hóa các khái niệm phức tạp và làm nổi bật các lợi ích thiết thực
----------------------	--	--	--	--	--	--

Dựa trên các đề xuất cụ thể cũng như kết quả phân tích và lập bản đồ đối tượng mục tiêu, chương trình truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về chuyển dịch năng lượng sẽ sử dụng các phương pháp tiếp cận **đa dạng một cách chiến lược để tối đa hóa tác động**.

Thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, chương trình sẽ tận dụng truyền hình, phát thanh, báo chí và mạng xã hội để đảm bảo nội dung có thể tiếp cận tối đa mọi thành phần trong xã hội. Cách tiếp cận toàn diện này sẽ góp phần nâng cao kiến thức chung và nhận thức về tính cấp thiết của việc chuyển đổi sang các nguồn năng lượng bền vững.

Hơn nữa, chương trình còn áp dụng cách tiếp cận thông qua sử dụng thông tin, dữ liệu rõ ràng, minh bạch, nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết của cộng đồng về các khía cạnh về kỹ thuật, kinh tế và môi trường trong lĩnh vực năng lượng. Với những thông tin có sẵn, dễ tiếp cận, chúng tôi đảm bảo thông tin chính xác và tin cậy thông qua cách trình bày đa dạng như infographic, video và sản phẩm báo chí.

Chúng tôi cũng lồng ghép các **nguyên tắc truyền thông thay đổi hành vi**. Ngoài việc cung cấp thông tin, cách tiếp cận này còn nhằm mục đích truyền cảm hứng và thúc đẩy việc thay đổi thói quen tiêu thụ năng lượng của công chúng. Thông điệp nhấn mạnh vào lợi ích của năng lượng tái tạo và các bước hành động mà mỗi cá nhân có thể thực hiện.

Ngoài ra, bằng cách sử dụng các kỹ thuật thúc đẩy sự tham gia của xã hội, chương trình tạo môi trường cho cộng đồng tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi năng lượng. Chúng tôi đã tiến hành các hội thảo tham vấn và tương tác với các bên liên quan để đảm bảo sự tham gia rộng rãi và tạo sự đồng thuận trong cộng đồng đối với các giải pháp năng lượng tái tạo.

Ở bước tiếp theo, chúng tôi sẽ lập một kế hoạch hành động chi tiết về truyền thông chuyển dịch năng lượng, nêu rõ các mục tiêu, chiến lược, nội dung đề xuất, và nền tảng truyền thông. Kế hoạch sẽ đóng vai trò như một lộ trình thực hiện các chiến lược truyền thông có mục tiêu và mang tác động rộng rãi nhằm thu hút và huy động sự tham gia của công chúng vào các giải pháp năng lượng bền vững.